ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:525 /BC-UBND	*Nghi Dương, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2027 xã Nghi Dương

Căn cứ Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 về Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2026; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 11344/STC-QLNS ngày 23/10/2026 của Sở Tài chính Hải Phòng về việc báo cáo kết quả tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, nhiệm vụ công tác năm 2027; Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương báo cáo công kết quả tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, nhiệm vụ công tác năm 2027 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ.

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ủy ban nhân dân xã đã quán triệt, triển khai sâu rộng tới các cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện nghiêm túc 5338/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 về Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng năm 2026; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của thành phố Hải Phòng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, phòng ban tập trung tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, và trong các tầng lớp nhân dân về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong xây dựng nếp sống văn hóa mới, phê phán các biểu hiện xa hoa, lãng phí, nhất là trong tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội, các hoạt động kỷ niệm, khai trương, khánh thành công trình; trong sản xuất và tiêu dùng, giành nguồn lực cho đầu tư sản xuất, kinh doanh; vận động cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Thông qua công tác tuyên truyền, nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí từng bước được nâng lên; việc sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc được chú trọng, góp phần tiết kiệm chi phí hoạt động của cơ quan.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Bám sát các Chương trình, Kế hoạch của thành phố, Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương đã xây dựng Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 16/01/2026 thực hiện Chương trình hành động thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026; chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã căn cứ tình hình thực tế xây dựng kế hoạch của đơn vị mình, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chi thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống lãng phí, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiết kiệm, chống lãng phí

UBND xã thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát khi có yêu cầu.

Qua công tác quản lý, theo dõi và kiểm tra thường xuyên, UBND xã chú trọng phòng ngừa các nguy cơ phát sinh lãng phí, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong quản lý, sử dụng kinh phí và tài sản công.

II. KẾT QUẢ TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Quản lý, sử dụng tài chính công

Công tác lập, phân bổ, quản lý và điều hành dự toán ngân sách xã được thực hiện theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, phù hợp với nhiệm vụ chi và khả năng cân đối ngân sách. Việc sử dụng kinh phí được thực hiện trên cơ sở dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường kiểm soát các khoản chi, hạn chế các khoản chi chưa thực sự cần thiết.

Theo dự toán ngân sách năm 2026 đã được cung cấp, tổng thu ngân sách xã là 205.304 triệu đồng, trong đó thu trên địa bàn 20.287 triệu đồng, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 185.017 triệu đồng; tổng chi ngân sách xã 205.304 triệu đồng, trong đó chi thường xuyên: 200.878 triệu đồng và chi đầu tư phát triển 400 triệu đồng. Nguồn vốn đầu tư công năm 2026: 21.372 triệu đồng, trong đó: từ ngân sách thành phố hỗ trợ là 20.972 triệu đồng; thu tiền sử dụng đất 400 triệu đồng.

UBND xã chú trọng thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, sử dụng hiệu quả kinh phí hành chính, văn phòng phẩm, điện, nước và các khoản chi phục vụ hoạt động của cơ quan. Công tác công khai ngân sách, quản lý hồ sơ kế toán, thanh toán và quyết toán ngân sách được quan tâm thực hiện theo quy định. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên với số kinh phí là 4.658 triệu đồng tạo nguồn cải cách tiền lương ngân sách xã năm 2026. Đồng thời thực hiện Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng và nguyên tắc thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026, UBND xã tiếp tục thực hiện tiết kiệm số kinh phí: 4.157 triệu đồng.

2. Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

UBND xã thực hiện quản lý vốn đầu tư công theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao; chú trọng rà soát nhu cầu đầu tư, lựa chọn các công trình, dự án thiết thực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật; thực hiện việc phân bổ, quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư công theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các công trình, dự án; chú trọng quản lý chất lượng công trình, khối lượng nghiệm thu và giá trị thanh toán, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

UBND xã chú trọng thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư công; tăng cường trách nhiệm của chủ đầu tư và các bộ phận chuyên môn trong từng khâu thực hiện dự án. Việc lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư được thực hiện theo quy định; kịp thời rà soát, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, không để xảy ra tình trạng sử dụng vốn sai mục đích, gây thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước. Nội dung này phù hợp với nguyên tắc quản lý đầu tư công và quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công

3. Quản lý, sử dụng tài sản công

UBND xã quan tâm rà soát, kiểm kê, quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định, nhất là tài sản, trang thiết bị, trụ sở làm việc được bàn giao trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Việc sử dụng trụ sở, phòng làm việc, máy móc, thiết bị và phương tiện phục vụ công tác được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. UBND xã chú trọng rà soát hiện trạng, nhu cầu sử dụng tài sản, kịp thời đề xuất phương án sắp xếp, điều chuyển hoặc xử lý tài sản dôi dư theo thẩm quyền, tránh để tài sản không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả.

Công tác mua sắm, sửa chữa tài sản được xem xét trên cơ sở nhu cầu thực tế, tiêu chuẩn, định mức và khả năng cân đối kinh phí; hạn chế mua sắm trùng lặp, không cần thiết.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, năng lượng

UBND xã tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, phối hợp kiểm tra, phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền. Công tác quản lý quỹ đất, đất công ích, các khoản thu liên quan đến đất đai được quan tâm nhằm nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực và hạn chế thất thoát, lãng phí tài nguyên.

Việc quản lý, sử dụng điện, nước và các nguồn năng lượng tại cơ quan được thực hiện theo hướng tiết kiệm; nâng cao ý thức của cán bộ, công chức trong sử dụng thiết bị điện, nước và phương tiện làm việc. Đối với các loại tài nguyên khác, UBND xã thực hiện quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với cơ quan chuyên môn của thành phố trong quá trình kiểm tra, xử lý các vấn đề phát sinh.

5. Quản lý, sử dụng vốn nhà nước trong các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư

Qua rà soát, nếu trong năm 2026 không phát sinh dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý của xã thì không có nội dung phát sinh để báo cáo riêng. Trường hợp có dự án liên quan, bổ sung thông tin về tên dự án, nguồn vốn, tiến độ và kết quả quản lý.

6. Quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp

UBND xã không trực tiếp thực hiện hoạt động đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của xã. Trường hợp có nhiệm vụ hoặc nội dung liên quan được giao, UBND xã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

7. Tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động

UBND xã thực hiện phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tế; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ.

Việc quản lý, sử dụng thời gian làm việc được gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ; chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu, phối hợp giải quyết công việc, hạn chế tình trạng chậm trễ, trùng lặp hoặc xử lý công việc không hiệu quả.

Trong điều kiện khối lượng nhiệm vụ cấp xã tăng lên sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã tiếp tục rà soát, bố trí nhân lực phù hợp, nâng cao hiệu suất làm việc và sử dụng hiệu quả nguồn lực được giao.

8. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

UBND xã tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính. Việc sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, hệ thống quản lý văn bản và các nền tảng dùng chung góp phần giảm chi phí in ấn, lưu trữ hồ sơ, tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả phối hợp công tác.

Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo quy định; chú trọng công khai quy trình, thời hạn giải quyết và nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, góp phần hạn chế chi phí tuân thủ cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

III. HÀNH VI LÃNG PHÍ VÀ KẾT QUẢ XỬ LÝ HÀNH VI LÃNG PHÍ

Trong năm 2026, UBND xã thực hiện công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra nhằm phòng ngừa, phát hiện các hành vi gây thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn lực được giao quản lý. Không có trường hợp phải xử lý hành vi lãng phí.

IV. NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Tồn tại, hạn chế

- Nguồn thu ngân sách trên địa bàn còn hạn chế, khả năng tự cân đối ngân sách của xã chưa cao; việc thực hiện các nhiệm vụ chi còn phụ thuộc nhiều vào nguồn bổ sung từ ngân sách cấp trên.

- Khối lượng công việc và yêu cầu quản lý tăng lên sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong khi việc bố trí nhân lực và điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ còn có những khó khăn nhất định.

- Công tác rà soát, sắp xếp, khai thác và sử dụng tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy cần tiếp tục được thực hiện thường xuyên, bảo đảm phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế.

- Việc lượng hóa kết quả tiết kiệm trong một số lĩnh vực còn khó khăn; cần tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu để đánh giá đồng bộ hiệu quả tiết kiệm đối với từng nhiệm vụ, từng loại nguồn lực.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Nguồn lực ngân sách của xã còn hạn chế, trong khi nhu cầu chi cho hoạt động quản lý nhà nước, duy tu hạ tầng và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tương đối lớn. Một số nhiệm vụ được phân cấp, chuyển giao trong quá trình tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp làm tăng yêu cầu về nhân lực, cơ sở vật chất và điều kiện thực hiện.

Bên cạnh đó, việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa quy trình quản lý tài sản và ứng dụng công nghệ trong theo dõi, đánh giá kết quả tiết kiệm cần thêm thời gian và nguồn lực để triển khai đồng bộ.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP VỀ TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2027

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng bộ phận chuyên môn.

Tập trung nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công, tài sản công, đất đai và thời gian lao động. Thực hiện phân bổ, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức; ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, hạn chế tối đa các khoản chi chưa thực sự cần thiết.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan.

2. Các giải pháp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Rà soát, thực hiện nghiêm quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên theo quy định.

- Nâng cao chất lượng lập, phân bổ và điều hành dự toán; tăng cường theo dõi tiến độ giải ngân, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư công, hạn chế kéo dài thời gian thực hiện dự án.

- Tiếp tục kiểm kê, rà soát hiện trạng, nhu cầu sử dụng tài sản công; đề xuất phương án sắp xếp, điều chuyển hoặc xử lý tài sản dôi dư đúng quy định.

- Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên; khai thác hiệu quả các nguồn lực thuộc phạm vi quản lý, phòng ngừa thất thoát, lãng phí.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; gắn việc sử dụng thời gian lao động với kết quả, chất lượng giải quyết công việc.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng văn bản điện tử, số hóa hồ sơ, giảm chi phí hành chính và nâng cao hiệu quả phối hợp.

- Tăng cường tự kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hạn chế, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Đề nghị thành phố tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý ngân sách, tài sản công và xử lý tài sản dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

2. Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và đất đai, bảo đảm thống nhất, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tạo thuận lợi cho cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Đề xuất tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, tổng hợp kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về ngân sách và tài sản công, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực.

4. Đề nghị HĐND thành phố, UBND thành phố và các cơ quan chuyên môn tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ nguồn lực, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cấp xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; xem xét bảo đảm điều kiện về kinh phí, nhân lực và cơ sở vật chất để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2027 xã Nghi Dương của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính TP (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Lưu Thị Tươi